

Số: 236/2018/QĐST-HNGĐ

Quận 4, ngày 07 tháng 6 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 175/2018/TLST/HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Thanh H, Sinh năm: 1980 - địa chỉ thường trú: Đường A, Khu phố B, phường C, quận D, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Đường E, Phường G, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh và bị đơn ông Lê Xuân Q, sinh năm: 1982 - địa chỉ thường trú: Đường E, Phường G, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2018 về việc các đương sự đã thực sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 175/2018/TLST/HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2018 về việc “Ly hôn”.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 05 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn: Bà Trần Thanh H và bị đơn ông Lê Xuân Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao người con chung tên Lê Quang K, sinh ngày 09/9/2010 cho ông Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao người con chung tên Lê Ái N, sinh ngày 24/5/2012 cho bà H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi cho bên nào.

Không ai được quyền ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, vì quyền lợi mọi mặt của người con khi cần thiết có thể yêu cầu thay đổi người nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

4. Về nợ chung: Không có.

5. Về án phí dân sự sơ thẩm: 150.000 đồng bà H tự nguyện chịu được cản trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí bà H đã nộp theo biên lai thu số 0008875 ngày 23/4/2018 còn lại 150.000 đồng bà H được nhận lại và trả lại cho bà H 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà bà H đã nộp theo biên lai thu số 0008874 ngày 23/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

6. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM; (1)
- VKSND Q.4; (1)
- CC.THADS Q. 4; (1)
- Hai bên đ/sự; (2)
- UBND P.Cầu Ông Lãnh , Q. 1; (1)
- Lưu: Hồ sơ, Vp. (3)

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Văn Thắng